

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **24** /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **19** tháng **01** năm 2026

KẾ HOẠCH
Theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật (sau đây viết tắt là Nghị định số 80/2025/NĐ-CP), Quyết định số 46/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2026; căn cứ Nghị quyết số 486/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 và Nghị quyết số 508/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và thực tiễn thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố.

Để triển khai thực hiện theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện kịp thời công tác theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố, qua đó đánh giá thực tiễn thi hành pháp luật và kiến nghị xử lý các vấn đề phát sinh để có các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Xem xét, đánh giá khách quan thực trạng tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật pháp luật, thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn Thành phố để kịp thời phát hiện những tồn tại, vướng mắc, bất cập và đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm công tác theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện khách quan, toàn diện, kịp thời, đúng thẩm quyền, có trọng tâm, trọng điểm gắn với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, các cấp chính quyền.

b) Phát huy hiệu quả sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước tạo điều kiện và khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

c) Đảm bảo các điều kiện về nhân lực và kinh phí thực hiện công tác theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

d) Kế hoạch phải được triển khai thực hiện đúng tiến độ, xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.

II. LĨNH VỰC VÀ NỘI DUNG CẦN THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ

1. Lĩnh vực pháp luật thuộc phạm vi quản lý ngành, địa bàn

a) Các Sở, ban, ngành căn cứ quy định của Nghị định số 80/2025/NĐ-CP, văn bản hướng dẫn về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật và Kế hoạch của các Bộ, ngành Trung ương về lĩnh vực trọng tâm theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật của ngành, tổ chức thực hiện theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật đối với các quy định pháp thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực, bảo đảm việc theo dõi được thực hiện kịp thời, thống nhất, toàn diện theo ngành, lĩnh vực và trên địa bàn Thành phố.

b) Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu căn cứ quy định của Nghị định số 80/2025/NĐ-CP, văn bản hướng dẫn về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố về theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật, chủ động tổ chức thực hiện công tác theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi địa bàn quản lý; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện, bảo đảm việc theo dõi được thực hiện đầy đủ, kịp thời và đồng bộ trên địa bàn Thành phố.

2. Lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

a) Theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm

- Phạm vi theo dõi: việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý thực phẩm chức năng, kiểm nghiệm thực phẩm, quản lý cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Thời gian lấy số liệu theo dõi: giai đoạn 2025 - 2026.

b) Theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực công tác chính sách đối với quân đội, hậu phương quân đội

- Phạm vi theo dõi: việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế.

- Thời gian lấy số liệu theo dõi: giai đoạn 2025 - 2026.

3. Các nội dung cần theo dõi, đánh giá

a) Tính kịp thời, đầy đủ trong việc triển khai thi hành, thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Tính chính xác, thống nhất trong áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền.

c) Mức độ tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân, người có thẩm quyền trong việc thi hành pháp luật.

d) Việc thực hiện các nội dung tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật và tình hình bảo đảm các điều kiện về tổ chức bộ máy, nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất cho tổ chức thi hành pháp luật của các cơ quan, người có thẩm quyền.

III. HOẠT ĐỘNG VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Thu thập thông tin về thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thu thập và xử lý thông tin về tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật để phục vụ cho việc đánh giá thực trạng tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật đối với lĩnh vực pháp luật thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương; hoạt động thu thập và xử lý thông tin tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành do Sở, ngành được giao là đơn vị chủ trì theo dõi thực hiện.

Thời gian thực hiện: trong năm 2026.

2. Rà soát, xây dựng Danh mục văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

Trên cơ sở Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành do Bộ Tư pháp ban hành, các Sở, ngành được giao là đơn vị chủ trì theo dõi trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành tổ chức rà soát, xây dựng danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu rà soát xây dựng danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành nêu tại mục 2 phần II của Kế hoạch này.

Thời gian thực hiện: quý II năm 2026.

3. Kiểm tra tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Ủy ban nhân dân Thành phố giao Giám đốc Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch kiểm tra và quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và công tác triển khai thực hiện theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

Đoàn kiểm tra liên ngành do Giám đốc Sở Tư pháp làm Trưởng đoàn có sự tham gia của các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan đến nội dung, phạm vi kiểm tra; căn cứ nội dung, đối tượng kiểm tra và tình hình cụ thể tại thời điểm kiểm tra có thể mời đại diện các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố và đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố.

Nội dung kiểm tra thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 80/2025/NĐ-CP.

Thời gian thực hiện: quý III, IV năm 2026.

Bên cạnh việc tổ chức kiểm tra theo kế hoạch nêu trên, căn cứ tình hình và yêu cầu thực tế, Ủy ban nhân dân Thành phố sẽ quyết định thành lập Đoàn kiểm tra hoặc giao các Sở, ngành tổ chức kiểm tra đối với những lĩnh vực pháp luật thuộc phạm vi quản lý của các Sở, ngành khi phát sinh khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành.

4. Điều tra, khảo sát

Sở, ngành được phân công là đơn vị chủ trì theo dõi đối với lĩnh vực trọng tâm, liên ngành. Các Sở, ban, ngành căn cứ tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hoạt động điều tra, khảo sát tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

Căn cứ yêu cầu về việc thu thập thông tin về tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành, Sở Tư pháp chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan quyết định tổ chức hoạt động điều tra, khảo sát tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu chủ động tổ chức điều tra, khảo sát để thu thập thông tin về tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi địa bàn quản lý hoặc phối hợp thực hiện điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật khi có yêu cầu của các Sở, ban, ngành.

Thời gian thực hiện: quý III, IV năm 2026

5. Xử lý kết quả theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Căn cứ kết quả của các hoạt động thu thập thông tin, kiểm tra, điều tra, khảo sát nêu tại mục 1, 3, 4 phần III của Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu xử lý kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố để kiến nghị các cơ quan Trung ương xử lý theo thẩm quyền.

Việc xử lý được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 80/2025/NĐ-CP.

Thời gian thực hiện: trong năm 2026.

6. Báo cáo về tổ chức thi hành pháp luật

a) Báo cáo của Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

Thủ trưởng Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm báo cáo về tổ chức thi hành pháp luật trong các lĩnh vực

thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, địa phương mình, gửi Sở Tư pháp và các Sở, ngành được giao chủ trì theo dõi đối với lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

Các Sở, ngành là đơn vị chủ trì theo dõi đối với lĩnh vực trọng tâm, liên ngành, căn cứ thực tiễn quản lý của ngành, báo cáo của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu, các cơ quan liên quan, tổng hợp thành báo cáo về tổ chức thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành thuộc phạm vi quản lý của ngành trên địa bàn Thành phố, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Tư pháp).

Nội dung báo cáo: thực hiện theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 80/2025/NĐ-CP, triển khai của Bộ, ngành theo hệ thống ngành dọc.

Thời hạn báo cáo: theo triển khai của Bộ, ngành theo hệ thống ngành dọc và Sở Tư pháp.

b) Báo cáo của Ủy ban nhân dân Thành phố

Trên cơ sở kết quả thông tin về tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật thu thập được thông qua hoạt động kiểm tra của Đoàn kiểm tra liên ngành, báo cáo của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu, Sở Tư pháp tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Tư pháp kết quả tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố.

Nội dung báo cáo: thực hiện theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 80/2025/NĐ-CP.

Thời hạn báo cáo: thực hiện theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng Sở, ban, ngành Thành phố

a) Chủ động xây dựng Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 của đơn vị mình và tổ chức thực hiện Kế hoạch, trong đó bảo đảm việc triển khai theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật đối với lĩnh vực trọng tâm của ngành theo hướng dẫn, triển khai của các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Thu thập thông tin và xây dựng báo cáo về tổ chức thi hành pháp luật đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, gửi về Sở, ngành được giao chủ trì theo dõi đối với lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2026 và Sở Tư pháp đúng thời hạn, đảm bảo đầy đủ nội dung theo yêu cầu nêu tại khoản 6 Mục III của Kế hoạch này.

c) Phối hợp thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu của Sở, ngành được giao chủ trì, Đoàn kiểm tra liên ngành và đề nghị của Sở Tư pháp.

2. Thủ trưởng Sở, ngành được phân công là đơn vị chủ trì thực hiện theo dõi đối với lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

a) Xây dựng Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 của đơn vị, trong đó có lĩnh vực trọng tâm, liên ngành nêu tại mục 2 phần II Kế hoạch này và tổ chức thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật; phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện hoạt động kiểm tra tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Đôn đốc các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật đối với lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và cung cấp thông tin về tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành để tổng hợp theo yêu cầu nêu tại mục 6 phần III Kế hoạch này.

c) Tổng hợp, xây dựng báo cáo về tổ chức thi hành pháp luật đối với lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn Thành phố, đảm bảo đầy đủ về nội dung, gửi Sở Tư pháp đúng thời hạn theo yêu cầu tại mục 6 phần III của Kế hoạch này.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

a) Căn cứ Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân Thành phố và thực tiễn thi hành pháp luật trên địa bàn, xây dựng Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật của địa phương, trong đó bảo đảm việc triển khai thực hiện theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân Thành phố và bảo đảm các điều kiện cho việc tổ chức thực hiện theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn.

b) Xây dựng báo cáo về tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 trên địa bàn, trong đó có tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành, gửi về Sở, ngành được giao chủ trì đối với lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và Sở Tư pháp đúng thời hạn, đảm bảo đầy đủ về nội dung theo yêu cầu nêu tại mục 6 phần III của Kế hoạch này.

c) Phối hợp thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu của các Sở, ngành, Đoàn kiểm tra liên ngành và đề nghị của Sở Tư pháp.

4. Giám đốc Sở Tư pháp

a) Chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch này và hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thực hiện, phối hợp thực hiện.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai việc theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành nêu tại mục 2 phần II của Kế hoạch này.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phân công trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2026, đảm bảo công tác theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đúng theo quy định và yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương, phù hợp chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và thực tiễn quản lý.

d) Căn cứ tình hình và yêu cầu thực tế, chủ động ban hành Kế hoạch kiểm tra tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật và Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành theo nhiệm vụ được giao tại mục 3 phần III Kế hoạch này.

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố việc tổ chức kiểm tra đối với những lĩnh vực khác thuộc phạm vi quản lý của các Sở, ban, ngành khi phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc bất cập trong thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

e) Chủ trì triển khai và hướng dẫn công tác tổng hợp báo cáo về tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Đoàn Luật sư Thành phố, Hội Luật gia Thành phố hỗ trợ cung cấp thông tin về tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật theo đề nghị của Sở Tư pháp và các Sở, ngành được phân công chủ trì thực hiện theo dõi đối với lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

6. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu có trách nhiệm bảo đảm, bố trí nguồn lực đầy đủ, kịp thời để việc tổ chức theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật được hiệu quả, đáp ứng được mục đích, yêu cầu theo Kế hoạch này và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về việc không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, không kịp thời, làm ảnh hưởng đến việc bảo đảm chỉ số cải cách hành chính (Par-Index) của Thành phố.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo các quy định hiện hành có quy định nội dung chi, mức chi cho các hoạt động tương ứng.

2. Đối với các hoạt động Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Tư pháp thực hiện và các hoạt động do Sở Tư pháp chủ trì thực hiện theo Kế hoạch này: sử dụng kinh phí không tự chủ đã cấp cho Sở Tư pháp để thực hiện nhiệm vụ tham mưu thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Đối với các hoạt động thuộc trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu tổ chức thực hiện: các cơ quan lập dự toán, phân bổ kinh phí thực hiện theo quy định.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn Sở Tư pháp, Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu lập dự toán, quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Tòa án nhân dân Thành phố;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố;
- Sở, ban, ngành Thành phố;
- Đoàn Luật sư Thành phố;
- Hội Luật gia Thành phố;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, P.NCPC (Kh). 03

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Bảy